



Traveling & Leisure time in Vietnamese



Listen to the free audio recordings

You can find audio recordings of all these words & phrases and more useful free stuff on our website:

<https://app2brain.com/learn-languages/vietnamese/travel-leisure>



Download our free language learning e-book

We also offer a free guide that shows you the most useful tips and techniques to learn a new language:

<https://app2brain.com/learn-languages/ebooks/free-guide/>

English	Vietnamese
(to) travel	Du lịch
journey / trip	Hành trình
Bon voyage! / Have a good trip!	Chúc một chuyến đi vui vẻ
vacation	Nghỉ mát
holiday	Ngày lễ
suitcase	Va li
(to) pack bags	Gói đồ
rucksack	Ba lô
baggage	Hành lý
guide book	Sách hướng dẫn
passport	Giấy thông hành
border	Biên giới
hotel	Khách sạn
(to) reserve / (to) book	Đặt chỗ
reservation	Sự đặt chỗ
tourist	Khách du lịch
tourist information	Thông tin dành cho khách du lịch
map / plan	Bản đồ kế hoạch
city map / town map	Bản đồ thành phố bản đồ thị trấn
trip / excursion	Chuyến du ngoạn
tent	Lều
camping site	Nơi dựng lều
(to) tent / (to) camp	Lều
(to) bathe / (to) go swimming	Đi tắm
beach	Biển
plane	Máy bay
(to) fly (e.g. by plane)	Bay
airport	Sân bay
ship	Tàu bè
port / harbour	Bến tàu

